

# KNOWLEDGE OF DENGUE FEVER PREVENTION AMONG STUDENTS OF PHUC TRACH SECONDARY SCHOOL, BO TRACH DISTRICT, QUANG BINH PROVINCE IN 2022

Do Thi Hanh Trang<sup>1\*</sup>, Pham Xuan Hoa<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Hanoi University of Public Health - 1A Duc Thang road, Duc Thang ward, Bac Tu Liem district, Hanoi, Vietnam

<sup>2</sup>Quang Binh Provincial Center for Disease Control and Prevention - 164 Ba Trieu street, Dong Phu ward, Dong Hoi City, Quang Binh Province, Vietnam

Received: 15/04/2024

Revised: 10/05/2024; Accepted: 25/05/2024

## SUMMARY

**Aim:** The study is aimed to explore the knowledge of Dengue fever prevention and its associated factors among students of Phuc Trach secondary school in Bo Trach district, Quang Binh province in 2022.

**Method:** This is a quantitative cross-sectional study. Data were collected from 640 students of Phuc Trach secondary school in Bo Trach district, Quang Binh province in 2022, using a self-administered structured questionnaire.

**Results:** 93.9% of the students had adequate overall knowledge about Dengue fever prevention. However, knowledge about certain areas including the pathogen, the Dengue fever-transmitting vectors, the methods to get rid of mosquitoes and the treatment medicines was poor. Factors associated with Dengue fever prevention knowledge identified included the number of family members, the sources where students found information about Dengue fever prevention, and who provided instructions to prevent Dengue fever.

**Conclusion:** The results highlight the importance of improving communication activities to increase knowledge about Dengue fever among school students and promote the role of schools in these activities.

**Keywords:** Knowledge, students, prevention, Dengue fever.

---

\*Corresponding author

Email address: dtht@huph.edu.vn

Phone number: (+84) 904 320 132

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i4.1195>



# KIẾN THỨC VỀ PHÒNG BỆNH SỐ XUẤT HUYẾT DENGUE CỦA HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ XÃ PHÚC TRẠCH, HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH, NĂM 2022

Đỗ Thị Hạnh Trang<sup>1\*</sup>, Phạm Xuân Hoà<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Y tế công cộng - 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

<sup>2</sup>Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình - 164 Bà Triệu, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Việt Nam

Ngày nhận bài: 15/04/2024

Ngày chỉnh sửa: 10/05/2024; Ngày duyệt đăng: 25/05/2024

## TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Nghiên cứu mô tả thực trạng kiến thức phòng bệnh số xuất huyết Dengue (SXHD) của học sinh trường Trung học cơ sở (THCS) xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình năm 2022 và các yếu tố liên quan.

**Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu có thiết kế cắt ngang, định lượng, thu thập số liệu bằng phương pháp phát vấn, sử dụng bộ câu hỏi có cấu trúc trên 640 học sinh trường THCS xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình năm 2022.

**Kết quả:** Tỷ lệ học sinh có kiến thức chung về phòng SXHD đúng chiếm 93,9%. Một số nội dung kiến thức quan trọng như nguyên nhân gây bệnh, về muỗi truyền bệnh, về biện pháp diệt muỗi và thuốc điều trị còn có tỷ lệ học sinh có kiến thức đúng thấp. Các yếu tố có liên quan tới kiến thức phòng SXHD gồm số thành viên trong gia đình, nguồn cung cấp thông tin về phòng bệnh SXHD và nơi học sinh được hướng dẫn về thực hành phòng SXHD.

**Kết luận:** Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết phải tiếp tục cải thiện công tác truyền thông về phòng SXHD cho học sinh tại địa bàn nghiên cứu, phát huy vai trò của nhà trường trong nâng cao nhận thức về phòng SXHD của học sinh.

**Từ khóa:** Kiến thức, học sinh, phòng bệnh, sốt xuất huyết Dengue.

---

\*Tác giả liên hệ

Email: dtth@huph.edu.vn

Điện thoại: (+84) 904 320 132

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i4.1195>



## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sốt xuất huyết Dengue (SXHD) là một bệnh truyền nhiễm cấp tính, do vi rút Dengue gây ra và muỗi *Aedes aegypti* và *Aedes albopictus* là trung gian truyền bệnh, trong đó muỗi *Aedes aegypti* là véc tơ truyền bệnh chính. Bệnh lưu hành trên 100 nước thuộc các khu vực có khí hậu nhiệt đới và cận nhiệt đới vùng Đông Nam Á và Tây Thái Bình Dương. Ước tính hàng năm có từ 100-400 triệu người mắc SXHD và khoảng 2,5 tỷ người sống trong các vùng có nguy cơ cao về Dengue [1]. Đáng lưu ý là SXHD là một trong những bệnh thường gặp nhất ở nhóm người trẻ trong độ tuổi 13 tới 35 [1].

Tại Việt Nam, SXHD trở thành bệnh dịch lưu hành, nhất là ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, đồng bằng Bắc bộ và ven biển miền Trung [2]. Học sinh được coi là đối tượng tích cực tham gia vào các chiến dịch vệ sinh môi trường diệt lăng quăng/ bọ gây tại hộ gia đình. Việc học sinh có kiến thức phòng bệnh SXHD có ý nghĩa quan trọng trong công tác phòng bệnh SXHD tại gia đình và cộng đồng. Học sinh cũng là đối tượng nguy cơ mắc SXHD cao [3]. Tuy vậy, ở Việt Nam, chưa có nhiều nghiên cứu về kiến thức phòng SXHD trên đối tượng này.

Quảng Bình có số ca mắc SXHD cao trong khu vực Trung Bộ trong những năm trở lại đây. Dịch SXHD đang có xu hướng diễn biến ngày càng phức tạp trong 5 năm gần đây tại Quảng Bình do giao thương đi lại và chính sách đẩy mạnh phát triển du lịch của tỉnh. Dịch SXHD xuất hiện và tăng mạnh ở các huyện và xã miền núi. Xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch cũng là một trong những xã miền núi tại tỉnh Quảng Bình có số ca mắc SXHD tăng cao đột ngột từ năm 2019 (589 ca mắc, một trong những xã có số ca mắc cao nhất trong huyện) và đến năm 2022 tuy có giảm nhưng số ca mắc vẫn cao hơn tỷ lệ mắc trung bình toàn huyện. Năm 2020 xã Phúc Trạch có 38 ca mắc và 01 ca tử vong (dưới 15 tuổi) [4]. Để tìm hiểu thực trạng kiến thức phòng SXHD và các yếu tố liên quan, từ đó có cơ sở nâng cao kiến thức, thực hành phòng SXHD của học sinh, huy động sự tham gia của học sinh vào các hoạt động phòng SXHD tại hộ gia đình và cộng đồng, chúng tôi thực hiện nghiên cứu **“Kiến thức về phòng bệnh sốt xuất huyết Dengue của học sinh Trường trung học cơ sở xã Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình năm 2022”**.

## 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Đối tượng nghiên cứu

Học sinh đang theo học tại trường trung học cơ sở (THCS) Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, Quảng Bình, được bố mẹ hoặc người giám hộ đồng ý tham gia nghiên cứu.

### 2.2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2022 tại Trường THCS Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

### 2.3. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu có thiết kế cắt ngang, định lượng.

### 2.4. Phương pháp nghiên cứu

#### Cỡ mẫu:

Nội dung nghiên cứu trong bài báo này sử dụng cỡ mẫu của nghiên cứu tổng thể mô tả thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành phòng SXHD của học sinh THCS Phúc Trạch, được tính toán như sau:

Sử dụng công thức tính cỡ mẫu một tỷ lệ:

$$n = \frac{Z^2 \cdot P(1-P)}{d^2} \times DE$$

Trong đó:

- Z: tham số thống kê với độ tin cậy  $\alpha=95\%$  thì  $Z=1,96$ .
- P: Tỷ lệ học sinh THCS có kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng bệnh SXHD ước tính lần lượt là 85,3%, 51,2%, 45,9% (5)
- d: mức chính xác mong muốn  $d = 0,06$ .
- DE: hệ số thiết kế do chọn mẫu nhiều giai đoạn, chọn  $DE=2$

Tính toán cỡ mẫu tối thiểu (n), được các cỡ mẫu cần lấy lần lượt theo tỷ lệ ước tính có kiến thức, thái độ, thực hành đúng về phòng bệnh SXHD là:  $n=293,8$ ,  $n=576$ ,  $n=466,5$ . Chọn cỡ mẫu lớn nhất là  $n=576$ . Dự phòng 10% học sinh từ chối tham gia, ta có cỡ mẫu  $n = 640$ .

Do mỗi lớp có khoảng 40 học sinh nên chúng tôi chọn ngẫu nhiên 4 lớp/khối. Tại trường THCS Phúc Trạch có tổng cộng 16 lớp học ở 4 khối. Tổng 16 lớp được chọn với 640 học sinh và toàn bộ 640 học sinh này đều tham gia nghiên cứu.



**Phương pháp thu thập số liệu và nội dung nghiên cứu:**

Số liệu được thu thập bằng phương pháp phát vấn bộ câu hỏi có cấu trúc. Bộ công cụ nghiên cứu được xây dựng dựa trên Tài liệu hướng dẫn giám sát và phòng chống SXHD dựa vào cộng đồng của Bộ Y tế như Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh SXHD theo quyết định 3711/QĐ-BYT năm 2014 [3], Báo cáo dịch năm 2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Bình [4] và thực tiễn quá trình điều tra và giám sát xử lý ổ dịch SXHD tại địa phương, đồng thời tham khảo các nghiên cứu trước đây [6] [5].

Bộ công cụ nghiên cứu gồm các phần chính sau:

- Đặc điểm nhân khẩu học
- Kiến thức về bệnh và cách phòng bệnh SXHD (16 câu);
- Nhóm thông tin về các yếu tố liên quan thuộc về nhà trường và gia đình

Mỗi câu hỏi đánh giá kiến thức trả lời đúng được tính 1 điểm. Điểm đánh giá kiến thức dao động từ 0-16 điểm. Học sinh được đánh giá có kiến thức đúng nếu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên [5].

Quá trình phát vấn được thực hiện tại lớp học, có sự hướng dẫn của điều tra viên.

**Phương pháp phân tích số liệu:**

Số liệu được nhập và quản lý bằng phần mềm Epidata 3.1, phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0. Nghiên cứu sử dụng thống kê mô tả với tần số (n) và tỷ lệ (%). Kiểm định  $\chi^2$  được sử dụng để xác định sự khác biệt giữa các tỷ lệ với mức ý nghĩa  $\alpha=0,05$ , tỷ số chênh OR và khoảng tin cậy 95% cũng được tính toán.

**Đạo đức nghiên cứu**

Nghiên cứu được thông qua theo quyết định số 133/2022/YTCC-HD3 ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu Y sinh học của trường Đại học Y tế Công cộng.

**3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU****3.1. Đặc điểm chung của học sinh tham gia nghiên cứu**

**Bảng 2.1. Thông tin chung về các cơ sở tham gia nghiên cứu**

Đặc điểm	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Khối lớp		
6	160	25,0
7	160	25,0
8	161	25,2
9	159	24,8
Giới tính		
Nam	173	27,0
Nữ	467	73,0
Số thành viên trong gia đình gia đình ĐTNCC		
2-3 thành viên	37	5,8
4-5 thành viên	503	78,6
Từ 6 trở lên	100	15,6

Bảng 2.1 cho thấy học sinh phân bố đều theo từng khối học với tỷ lệ học sinh ở mỗi khối chiếm xấp xỉ 25%. Về giới tính, học sinh nữ chiếm đa số với tỷ lệ 73%. Số thành viên trong gia đình gia đình từ 4 - 5 thành viên chiếm đa số với tỷ lệ 78,6%.

### 3.2. Kiến thức về phòng bệnh Sốt xuất huyết Dengue

**Bảng 2.2. Kiến thức cơ bản về sốt xuất huyết Dengue**

Đặc điểm	Trả lời đúng	
	Tần số	Tỷ lệ (%)
Đã từng nghe nói (n=640)	626	97,8
Biết về dấu hiệu bệnh SXHD (n=626)	528	84,3
Biết về mức độ nguy hiểm bệnh SXHD (n=626)	530	84,7
Biết về nguyên nhân của bệnh SXHD (n=626)	474	75,7
Biết về đường lây bệnh SXHD (n=626)	596	95,2

Bảng 2.2 cho thấy trong tổng số 640 học sinh tham gia nghiên cứu có 97,8% em đã từng nghe nói về bệnh SXHD. Trong đó, tỷ lệ có kiến thức đúng về dấu hiệu của bệnh SXHD là 84,3%; về mức độ nguy hiểm của bệnh SXHD là 84,7%; về nguyên nhân của bệnh SXHD là 75,7% và về đường lây bệnh SXHD là 95,2%.

**Bảng 2.3. Kiến thức về muỗi lây truyền bệnh sốt xuất huyết Dengue**

Đặc điểm	Trả lời đúng	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Biết về muỗi gây bệnh (n=626)	389	62,1
Biết về thời gian đốt và hút máu của muỗi lây bệnh (n=626)	229	36,6
Biết về nơi đẻ trứng của muỗi (n=626)	368	58,8
Biết về nơi đậu của muỗi (n=626)	98	15,7

Kết quả tại bảng 2.3 được tính trên 626 học sinh từng nghe về SXHD, cho thấy tỷ lệ có kiến thức đúng về muỗi lây bệnh là 62,1%; về thời gian đốt và hút máu của muỗi lây bệnh là 36,6%; về nơi đẻ trứng của muỗi là 58,8% và về nơi đậu của muỗi là 15,7%.

**Bảng 2.4. Kiến thức về biện pháp phòng chống bệnh sốt xuất huyết Dengue**

Đặc điểm	Trả lời đúng	
	Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Biết về thuốc điều trị đặc hiệu (n=626)	301	48,1
Biết về hậu quả của việc không đến cơ sở y tế khi mắc SXHD (n=626)	552	88,2
Biết về hoạt động khi nghi mắc bệnh SXHD (n=626)	583	93,1
Biết về cách diệt muỗi (n=626)	527	84,2
Biết về cách diệt lăng quăng (n=626)	614	98,1
Biết cách phòng muỗi đốt (n=626)	479	76,5

Bảng 2.4 cho thấy tỷ lệ có kiến thức đúng về hậu quả của không đến cơ sở y tế khi mắc SXHD là 88,2%; về hoạt động khi nghi mắc bệnh SXHD là 93,1%; về cách diệt muỗi là 84,2%; về cách diệt lăng quăng là 98,1% và về cách phòng muỗi đốt là 76,5%.

Kết quả nghiên cứu về kiến thức chung về phòng bệnh SXHD cho thấy trong tổng số 640 học sinh thì tỷ lệ học sinh có kiến thức chung đúng là 93,9%.



### 3.3. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức

**Bảng 2.5. Một số yếu tố liên quan đến kiến thức phòng SXHD của học sinh**

Nhóm biến		Kiến thức đúng		Kiến thức chưa đúng		OR (95% CI)	P
		Tần số	Tỷ lệ (%)	Tần số	Tỷ lệ (%)		
Giới	Nam	167	96,5	6	3,5	0,8 (0,32-2,09)	0,678
	Nữ	434	95,8	19	4,2		
Số thành viên trong gia đình	2-3	31	83,8	6	16,2	1	0,000
	4-5	477	97,5	12	2,5	7,7 (2,71-21,88)	
	≥6	93	93,0	7	7,0	2,6 (0,80-8,23)	
Nguồn cung cấp thông tin	Khác	291	98,6	4	1,4	0,2 (0,07-0,60)	0,001
	Thầy/cô	310	93,7	21	6,3		
Nơi hướng dẫn thực hành	Khác	305	97,8	7	2,2	0,4 (0,16-0,92)	0,026
	Nhà trường	296	94,3	18	5,7		
Người thân từng mắc bệnh SXHD	Có	204	97,6	5	2,4	0,5 (0,18-1,32)	0,147
	Không	397	95,2	20	4,8		
Người thân từng tham gia hoạt động phòng SXHD	Có	404	95,7	18	4,3	1,3 (0,52-3,05)	0,617
	Không	197	96,6	7	3,4		

Bảng 2.5 cho thấy học sinh sống trong gia đình có số thành viên đông hơn, có nguồn cung cấp thông tin về phòng SXHD không phải là thầy, cô và có nơi hướng dẫn thực hành phòng SXHD không phải từ nhà trường có khả năng có kiến thức phòng SXHD tốt hơn nhóm học sinh còn lại.

Nghiên cứu không tìm thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê giữa giới, khối lớp của học sinh, tiền sử mắc SXHD của thành viên trong gia đình và gia đình có người thân từng tham gia các hoạt động phòng SXHD với kiến thức phòng SXHD.

#### 4. BÀN LUẬN

##### Thực trạng kiến thức phòng sốt xuất huyết Dengue

Kết quả nghiên cứu cho thấy trong số học sinh đã từng nghe nói về SXHD, 84,3% có kiến thức đúng về dấu hiệu của bệnh SXHD. Kết quả này hơi thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thùy Dung tại Khánh Hoà (96,6%) [5]. Kết quả này gợi ý sự cần thiết của việc tăng cường truyền thông về các triệu chứng SXHD cho học sinh THCS tại địa bàn nghiên cứu.

Trong nghiên cứu này, 75,7% học sinh có kiến thức đúng về nguyên nhân gây bệnh SXHD. Tỷ lệ này tương tự như kết quả nghiên cứu của Huỳnh Đức Trường (66,5%) [7]; thấp hơn so với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thùy Dung (93,1%) [5].

Kết quả nghiên cứu cho thấy kiến thức của học sinh về muỗi truyền bệnh SXHD còn chưa tốt. Tỷ lệ học sinh có kiến thức đúng về loài muỗi truyền bệnh, về thời gian đốt và hút máu của muỗi, về nơi đẻ trứng và nơi đậu của muỗi truyền bệnh chỉ đạt lần lượt là 62,1%, 36, 6%, 58,8% và 15,7%. Việc có hiểu biết đúng về muỗi truyền bệnh có thể giúp học sinh nhận biết và có các biện pháp diệt muỗi, phòng ngừa SXHD hiệu quả. Vì vậy, việc sử dụng các hình ảnh, thông điệp và cách tiếp cận phù hợp với học sinh THPT về muỗi truyền bệnh SXHD có ý nghĩa rất quan trọng trong tăng cường hiểu biết chung của học sinh về phòng bệnh SXHD.

Kết quả nghiên cứu về thực trạng kiến thức liên quan đến các biện pháp phòng, chống bệnh SXHD cho thấy một số nội dung học sinh thể hiện sự am hiểu khá tốt như hậu quả của việc không đến cơ sở y tế khi mắc bệnh, hoạt động khi nghi mắc bệnh, cách diệt muỗi, cách diệt loăng quăng với tỷ lệ trả lời đúng lần lượt là

88,2%, 93,1%, 84,2% và 98,1%. Tuy nhiên hiểu biết về thuốc điều trị SXHD và các biện pháp phòng muỗi đốt của học sinh còn hạn chế với tỷ lệ trả lời đúng lần lượt là 48,1% và 76,5%. Kết quả này gợi ý cần trang bị cho học sinh kiến thức toàn diện về phòng SXHD, từ đó có thể phát huy vai trò của học sinh trong truyền thông cũng như tham gia các hoạt động phòng bệnh tại địa phương.

Kết quả nghiên cứu cho thấy 93,9% học sinh có kiến thức chung về phòng SXHD đúng. Tỷ lệ này cao hơn so với tỷ lệ 63,9% và 37,1% trên học sinh tại 2 trường THCS tại Bạc Liêu trong nghiên cứu của Phạm Thị Nhã Trúc năm 2014 [8]. Sự khác biệt này có thể do sự quan tâm cho công tác phòng, chống SXHD của mỗi tỉnh có khác nhau về đối tượng tuyên truyền giáo dục và một số nguyên nhân khách quan khác như phương pháp tổ chức các hoạt động truyền thông, sự tiếp thu kiến thức và nhận thức của học sinh và theo thời gian, kiến thức về phòng SXHD tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long cũng tốt hơn.

### **Yếu tố liên quan tới kiến thức phòng SXHD**

Trong nghiên cứu này học sinh sống trong gia đình có số thành viên càng đông thì khả năng có kiến thức đúng về phòng SXHD càng cao. Tuy nhiên, một số nghiên cứu trước đây lại không tìm thấy mối liên quan giữa kiến thức phòng SXHD của học sinh với số thành viên trong gia đình ( $p > 0,05$ ) [5]. Sự khác biệt này có thể do sự khác biệt về các đặc điểm văn hoá, xã hội của địa bàn nghiên cứu hoặc có sự khác biệt về cỡ mẫu và các yếu tố khác thuộc về phương pháp nghiên cứu. Sự khác biệt kết quả giữa các nghiên cứu về mối liên quan giữa kiến thức về phòng SXHD và số thành viên trong gia đình cần được nghiên cứu thêm để khẳng định mối liên quan. Tuy vậy, kết quả nghiên cứu cũng gợi ý vai trò của gia đình trong việc nâng cao kiến thức về phòng SXHD của học sinh.

Học sinh thu nhận kiến thức phòng bệnh SXHD từ thầy cô có khả năng có kiến thức đúng về phòng SXHD thấp hơn so với học sinh thu nhận kiến thức từ các nguồn thông tin khác (OR =0,2, KTC95%: 0,07 -0,6). Tương tự, học sinh được hướng dẫn thực hành phòng SXHD tại trường có khả năng có kiến thức đúng về phòng SXHD thấp hơn so với học sinh được hướng dẫn bởi các cá nhân/tổ chức khác. Kết quả này cũng phù hợp với thực trạng được ghi nhận tại báo cáo của Trung tâm Y tế huyện Bó Trạch năm 2021 [10], trong vòng 3 năm trở lại đây đội ngũ giáo viên và học sinh nhà trường chưa tham gia cũng như chưa từng hưởng

ứng các hoạt động phòng chống SXHD trên địa bàn xã. Điều này khẳng định sự cần thiết phải đẩy mạnh hơn nữa sự tham gia của nhà trường trong công tác giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức về phòng SXHD cho học sinh.

### **Hạn chế của nghiên cứu**

Nghiên cứu có thiết kế cắt ngang, do đó không xác định được mối quan hệ nhân quả giữa các yếu tố cá nhân, gia đình, nhà trường ... với kiến thức phòng SXHD. Bên cạnh đó, một số câu hỏi về các sự kiện trong quá khứ được sử dụng trong bộ câu hỏi có thể tạo ra sai số nhớ lại.

### **5. KẾT LUẬN**

Nghiên cứu này cho thấy tỷ lệ học sinh THCS xã Phúc Trạch, huyện Bó Trạch, tỉnh Quảng Bình có kiến thức chung về phòng SXHD đúng khá cao, đạt 93,9%. Tuy nhiên, một số nội dung kiến thức quan trọng như nguyên nhân gây bệnh, kiến thức về muỗi truyền bệnh, kiến thức về biện pháp diệt muỗi và thuốc điều trị còn có tỷ lệ học sinh có kiến thức đúng thấp. Các yếu tố có liên quan có ý nghĩa thống kê với kiến thức phòng SXHD được tìm thấy trong nghiên cứu này gồm số thành viên trong gia đình, nguồn cung cấp thông tin về phòng bệnh SXHD và nơi học sinh được hướng dẫn về thực hành phòng SXHD. Kết quả nghiên cứu gợi ý sự cần thiết phải tiếp tục cải thiện và đẩy mạnh công tác truyền thông về phòng SXHD cho học sinh tại địa bàn nghiên cứu, phát huy vai trò của nhà trường trong nâng cao nhận thức về phòng SXHD của học sinh, từ đó phát huy được vai trò của học sinh trong công tác phòng chống SXHD tại địa phương.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] World Health Organization. Dengue and severe dengue 2022 [Available from: <https://www.who.int/news-room/fact-sheets/detail/dengue-and-severe-dengue>].
- [2] Bộ Y tế, Hướng dẫn giám sát và phòng, chống bệnh Sốt xuất huyết Dengue. In: 3711/QĐ-BYT, editor, 2014.
- [3] antawichien T. Dengue fever and dengue haemorrhagic fever in adolescents and adults. Paediatr Int Child Health. 2012;32 Suppl 1(s1):22-7.



- [4] Trung tâm y tế huyện Bồ Trạch, Báo cáo tình hình dịch bệnh huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình năm 2021. 2021.
- [5] Nguyễn Thị Thùy Dung, Thực trạng kiến thức, thái độ, thực hành về phòng bệnh sốt xuất huyết và một số yếu tố liên quan của học sinh tại 2 trường trung học cơ sở Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa năm 2013 [Luận văn thạc sĩ Y tế công cộng]: Đại học Y tế công cộng; 2013.
- [6] Nguyễn Hải Đăng, Kiến thức, thái độ, thực hành về phòng bệnh Sốt xuất huyết Dengue và một số yếu tố liên quan của học sinh trung học cơ sở ở quận Ô Môn năm 2012 [Luận văn Thạc sĩ Y tế Công cộng]. Hà Nội: Đại học Y tế Công cộng; 2012.
- [7] Huỳnh Đức Trường, Thực trạng kiến thức thái độ phòng bệnh sốt xuất huyết dengue của học sinh trường trung học cơ sở xã An Bình, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp [Luận văn thạc sĩ Y tế công cộng]: Đại học Y tế công cộng; 2018.
- [8] Phạm Thị Nhã Trúc, Nghiên cứu giải pháp can thiệp nhằm giảm nguy cơ sốt xuất huyết Dengue tại huyện Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu [Luận án tiến sĩ]: Đại học Y tế công cộng; 2014.

